

**SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 131/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH.

**Về việc sửa đổi Quy chế Quản lý thị trường đăng ký giao dịch
tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

**TỔNG GIÁM ĐỐC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 1354/QĐ-BTC ngày 29/05/2009 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Quản lý giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm Quyết định số 108/2008/QĐ-BTC ngày 20/11/2008 của Bộ trưởng Bộ tài chính và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 128/2009/TT-BTC, Thông tư số 95/2010/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 770/UBCK-PTTT ngày 21/03/2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Quy chế Quản lý thị trường đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 17/03/2011 của Hội đồng Quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Hệ thống Giao dịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế Quản lý thị trường đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-SGDHN ngày 09/07/2010 như sau:

1. Sửa đổi Điều 17 như sau:

“Điều 17. Biên độ dao động giá



Biên độ dao động giá trong ngày giao dịch:

1. Đối với cổ phiếu đang giao dịch là $\pm 10\%$ so với giá tham chiếu. Biên độ này có thể được UBCKNN quyết định thay đổi tùy theo tình hình thị trường.

2. Đối với cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên và cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp, trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại, biên độ dao động giá được áp dụng là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.

3. Không áp dụng biên độ dao động giá đối với giao dịch trái phiếu.”

2. Sửa đổi Điều 18 như sau:

“Điều 18. Giá tham chiếu

1. SGDCCKHN tính toán và công bố giá tham chiếu hàng ngày của các chứng khoán đăng ký giao dịch.

2. Giá tham chiếu của cổ phiếu đang giao dịch là bình quân gia quyền của các giá giao dịch thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày giao dịch gần nhất trước đó.

3. Việc xác định giá tham chiếu của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức đăng ký giao dịch đề xuất và được SGDCCKHN phê duyệt.

4. Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, SGDCCKHN chỉ nhận lệnh mua và lệnh bán chứng khoán theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục; SGDCCKHN không thực hiện nhận lệnh mua, lệnh bán chứng khoán theo phương thức giao dịch thỏa thuận cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

5. Trường hợp giao dịch chứng khoán không được hưởng cổ tức và các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị của các quyền kèm theo, ngoại trừ các trường hợp sau:

5.1. Doanh nghiệp phát hành trái phiếu chuyển đổi;

5.2. Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền.

6. Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày giao dịch trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân của ngày giao dịch trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu.

7. Trong một số trường hợp cần thiết, SGDCCKHN có thể áp dụng phương pháp xác định giá tham chiếu khác sau khi được UBCKNN chấp thuận.”

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/04/2011.

Điều 3: Giám đốc Phòng Tổng hợp Pháp chế, Giám đốc Phòng Hệ thống Giao dịch, Thủ trưởng các đơn vị thuộc SGDCKHN và các tổ chức, các nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /h

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- Các CTCK Thành viên;
- Các công ty ĐKGD;
- TTLKCK;
- NH Chi định thanh toán;
- Lưu: VT, HTGD.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Dũng